

Bản án số: **233/2020/HS-ST**

Ngày: 28/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bạc Thị Kiên**

Ông Nguyễn Quang Khải

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Đức Thái** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1979 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H; Con bà: Quảng Thị M (Đã chết); Vợ: Lò Thị K (Đã ly hôn năm 2015); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Có 02 tiền án về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 08/7/2020, Lò Văn H đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ từ khu vực Bản H, xã P, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên đến bản X, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy để

sử dụng. Khi đến khu vực bản X, xã Th, huyện Đ H xuống xe và đi bộ vào trong khu vực bản X gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang đứng ở ven đường một gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, miệng gói được quấn lại, bên trong có 02 gói đều được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng các gói đều được quấn lại, trong đó 01 gói có 40 viên Methamphetamine màu hồng và 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu ở túi quần bên trái đang mặc và đi bộ về. Hồi 09 giờ cùng ngày khi H đang đứng tại khu vực bản X, xã Th, huyện Đ thì bị Công an xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái H đang mặc một gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, mở bên trong có 02 gói đều được gói bằng nilon màu trắng, trong đó 01 gói chứa 40 viên Methamphetamine có khối lượng 3,76 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 2,38 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy (Methamphetamine và Heroine) thu giữ của Lò Văn H là **6,14 gam**.

Tại bản kết luận giám định số: 685/GĐ-PC09 ngày 16/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là ma túy loại Heroine, mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của H gồm: 2,38 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại) và 3,76 gam viên nén màu hồng (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 15/9/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 2,27 gam Heroine và 3,57 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

Bản cáo trạng số: 237/CT-VKSĐB ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H với mức hình phạt tù **05 năm 06 tháng đến 06 năm tù** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,38 gam Heroine (đã trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại) và 3,76 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật chứng của vụ án.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa H khai nhận vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 08/7/2020, tại bản X, xã Th, huyện Đ Lò Văn H có hành vi cất giấu trên người 3,76 gam Methamphetamine và 2,38 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổng khối lượng hai chất ma túy là: **6,14 gam**. Nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine này là do H mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi (không biết tên và địa chỉ) với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 08/7/2020, tại bản X, xã Th, huyện Đ Lò Văn H có hành vi cất giấu trên người 3,76 gam Methamphetamine và 2,38 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là: **6,14 gam**. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”

...

Lò Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Lò Văn H không có tình tiết tăng nặng, không có tiền sự, nhưng có nhân thân rất xấu bởi bị cáo đã từng có 02 tiền án nhưng đã được xóa án tích (Bản án số: 31/2011/HSST ngày 18/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Bản án số: 119/2014/HSST ngày 21/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản). Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện ma túy từ năm 2007 cho đến nay, vì muốn có ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên đã bất chấp pháp luật dẫn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bố đẽ bị cáo là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt từ **05 năm 6 tháng đến 06 năm tù** đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,38 gam Heroine (đã trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 2,27 gam Heroine) và 3,76 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 3,57 gam Methamphetamine) là vật chứng của vụ án.

[6] Về các vấn đề khác: Lò Văn H khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Lò Văn H **05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (08/7/2020).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,38 gam Heroine (đã trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại) và 3,76 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật chứng của vụ án.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Lò Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện DB;
- CQĐT Công an huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến

